

Những tiến bộ gần đây trong

ĐO LƯỜNG NGHÈO ĐÓI Ở THỔ NHĨ KỲ

(Tiếp theo)

2. Ảnh hưởng các giả định lên số liệu nghèo tuyệt đối của Thổ Nhĩ Kỳ

Theo như thảo luận của Asra và Santos, chuẩn nghèo phải đáp ứng các nguyên tắc “liên quan” và “so sánh”. Sự liên quan chỉ ra rằng một chuẩn nghèo phải phản ánh được đặc điểm của từng lĩnh vực như đời sống, văn hóa, điều kiện xã hội. Thuật ngữ dùng so sánh thể hiện được chuẩn nghèo nên cho phép so sánh cùng mức độ “phúc lợi” qua không gian và thời gian¹. Theo Wiebe (1994), “Một tiêu chuẩn đánh nghèo được cho là phù hợp nếu xác định được tình trạng nghèo (nghèo hay không nghèo) cho hai hộ gia đình có mức độ phúc lợi giống hệt nhau”. (Asra và Santos-Francisco, 2001).

Các cuộc nghiên cứu đo lường nghèo đói đã được thực hiện từ năm 2002 tới giờ, có rất nhiều giả định (hay quyết định) trong cách tiếp cận CBN của TURKSTAT để xác định được giá trị nghèo thực phẩm và nghèo hoàn toàn. Đề cập tới nguyên tắc “liên quan” và “so sánh”, một trong số những giả định được đưa ra thảo luận và kiểm tra dưới đây:

1. Thành phần của giỏ thực phẩm: phương pháp luận chính thức TURKSTAT sử dụng là giỏ thực phẩm được xây dựng năm 2002 cho giai đoạn 2002-

2009. Các thập phân vị thứ 3 và thứ 4 của dân số được lựa chọn là một nhóm tham khảo và hầu hết 80 sản phẩm phổ biến được tiêu thụ bởi nhóm tin này cấu thành giỏ thực phẩm, các mặt hàng và số lượng trong giỏ thực phẩm không thay đổi trong những năm tiếp theo. Thảo luận vấn đề này:

a. Thành phần của giỏ thực phẩm phải được cập nhật hàng năm? (các mặt hàng và số lượng)

b. Thành phần của giỏ thực phẩm sẽ khác nhau ở các khu vực khác nhau?

c. Ai tham gia vào nhóm tham khảo để xây dựng giỏ lương thực?

2. Giá cả giỏ thực phẩm: Trong phương pháp luận chính thức, giá cả giỏ thực phẩm được xác định bằng cách sử dụng giá khảo sát trung bình quốc gia thay vì giá trung bình nhóm tham khảo. Thảo luận vấn đề này:

a. Nên sử dụng mức giá khảo sát quốc gia hay mức giá khảo sát nhóm tham khảo?

b. Nên sử dụng mức giá bình quân hay mức giá trung vị?

c. Giá cả giỏ thực phẩm được điều chỉnh theo giá trị lạm phát?

3. Cập nhật mức chuẩn nghèo hoàn toàn: Trong phương pháp luận chính thức, để ước tính giá trị chuẩn nghèo hoàn toàn năm 2002, chi phí giỏ thực phẩm được chia đều trong tổng chi tiêu của

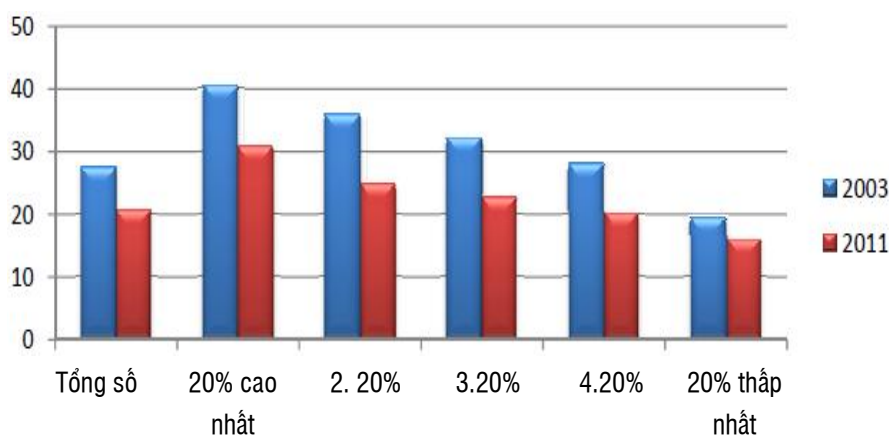
¹ Tài liệu chi tiết về tính nhất quán và phù hợp được nêu trong nghiên cứu của Ravallion và Bidani (1993), Ravallion (1998), (Wodon (1997) và (Asra và Santos-Francisco, 2001)

nhóm tham khảo. Để cập nhật mức chuẩn nghèo hoàn toàn theo năm, giá thực phẩm được tính toán qua dữ liệu HBS hiện tại thay vì sử dụng giá trị tính toán năm 2002. Vì vậy, mức chuẩn nghèo hoàn toàn thể hiện những thay đổi của cuộc sống và điều kiện xã hội trong những năm khác nhau. Tuy nhiên, điều này gây ra sự không nhất quán vì trong những năm qua sử dụng mức độ phúc lợi khác nhau để xác định chuẩn nghèo. Hình 1 cho biết chi phí thực phẩm so với tổng chi tiêu ở Thổ Nhĩ Kỳ. Ở đây, giá thực phẩm

được tính ở nhóm hộ gia đình thu nhập thấp nhất, giảm từ 40% xuống 30% trong giai đoạn 2003-2011. Các vấn đề cần thảo luận là:

- a. Nhóm tham khảo nào được chọn để xác định phần chi phí cho phi thực phẩm?
- b. Có nên thay đổi liên tục phần phi thực phẩm để cập nhật chuẩn nghèo hoàn toàn theo thời gian?
- c. Mức chuẩn nghèo hoàn toàn được cập nhật bởi giá trị lạm phát theo thời gian?

Hình 1: Tỷ lệ chi thực phẩm và tổng chi theo nhóm thu nhập (%)



4. Tổng tiêu dùng: Tổng mức tiêu dùng được xây dựng dựa trên tiêu chuẩn thực tiễn được chứng minh trong tài liệu (Deaton 1980; Deaton và Zaidi 2002). Các vấn đề cần thảo luận là:

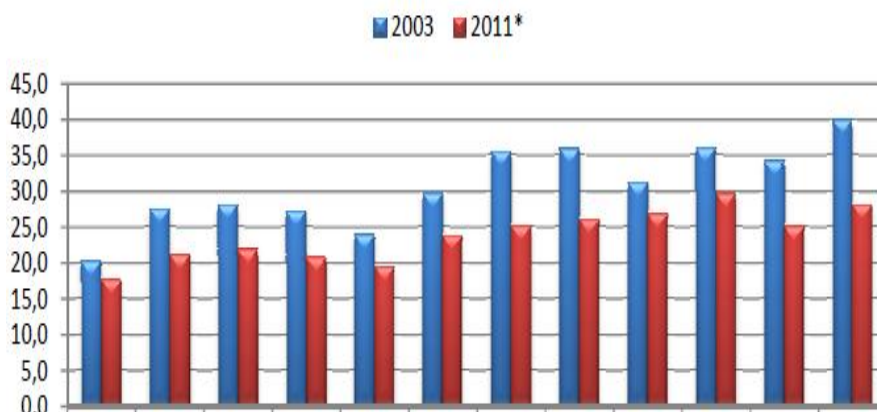
a. Đồ dùng lâu bền có được tính trong giá trị tổng mức tiêu dùng?

b. Sử dụng phương pháp nào để ước tính giá trị tiền thuê nhà ở: mô hình dựa trên nguyên tắc cơ bản hay các báo cáo về hộ gia đình?

5. Có bao nhiêu điểm chuẩn nghèo: Trong phương pháp luận chính thức, có duy nhất một điểm chuẩn nghèo thực phẩm và chuẩn nghèo hoàn toàn, cho phép so sánh theo một "tiêu chuẩn sống" giữa các vùng/khu vực. Có nghĩa là, một giỏ thực phẩm duy nhất được xây dựng cho toàn bộ đất nước Thổ

Nhĩ Kỳ và một phần thức ăn duy nhất trong số đó được sử dụng để xác định chuẩn nghèo. Tuy nhiên, như đã thấy trong Hình 2, mô hình tiêu thụ của các hộ gia đình cho thấy có sự khác biệt lớn về tỷ lệ thực phẩm hộ gia đình tiêu dùng giữa các vùng. Ở Istanbul, tỷ lệ tiêu dùng thực phẩm là 20.2% năm 2003, thấp hơn nhiều so với Sout East Anatolia là 39.9%, sự chênh lệch trong tiêu dùng thực phẩm giữa các vùng ngày càng trở nên thấp hơn theo thời gian, tuy nhiên vẫn còn sự khác biệt cao trong năm 2011 ở Istanbul và Sout East Anatolia, năm 2001 tiêu dùng ở Istanbul là 17.6%, trong khi đó ở Sout East Anatolia là 28.1%. Nghiên cứu sự khác biệt này, thảo luận vấn đề là: Giỏ thực phẩm được xác định riêng cho từng khu vực (thành thị/nông thôn) để phản ánh được sự khác biệt trong từng khu vực?

Hình 2: Tỷ lệ chi thực phẩm so với tổng chi của từng vùng



Nguồn: Thông cáo báo chí: kết quả chi tiêu khu vực hộ gia đình, 2009-2010-2011

* Ước tính năm 2011 bằng cách kết hợp 3 năm liên tiếp dữ liệu HBS mới nhất

Để xem xét ảnh hưởng những giả định vừa nêu trên số liệu nghèo tuyệt đối, có 7 kịch bản khác nhau được đưa ra, các kịch bản được xây dựng bằng cách thay đổi một số giả định trong phương pháp luận chính thức, đã áp dụng cho dữ liệu HBS giai đoạn 2003-2009. Giả định đưa cho các kịch bản khác nhau thể hiện ở Bảng 5. Tất cả các giả định khác không được đề cập đến ở Bảng 5 coi như trong phương pháp luận chính thức.

Ước tính tỷ lệ nghèo dựa trên các kịch bản khác nhau thể hiện trong Hình 3. Tất cả các trường hợp cho thấy tỷ lệ nghèo giảm xuống đáng kể theo thời gian. Đường S1 - giỏ thực phẩm được xác định lại ở mỗi năm, tỷ lệ nghèo theo thời gian có sự biến động rõ ràng.

So sánh đường S2 và S3, sự khác biệt cho nhóm tham khảo là thành phần của giỏ thực phẩm, cho thấy việc sử dụng nhóm thứ hai thay cho nhóm đầu tiên là nguyên nhân nhóm tham khảo tăng trung

bình 3% tỷ lệ hộ nghèo nhưng xu hướng trong tỷ lệ nghèo vẫn không thay đổi.

So sánh đường S2 và S4, sự khác biệt cho nhóm tham khảo là giá cả giỏ thực phẩm, cho thấy việc sử dụng toàn bộ dữ liệu thay cho nhóm đầu tiên là nguyên nhân nhóm tham khảo tăng trung bình 1.5% tỷ lệ hộ nghèo nhưng xu hướng trong tỷ lệ nghèo vẫn không thay đổi.

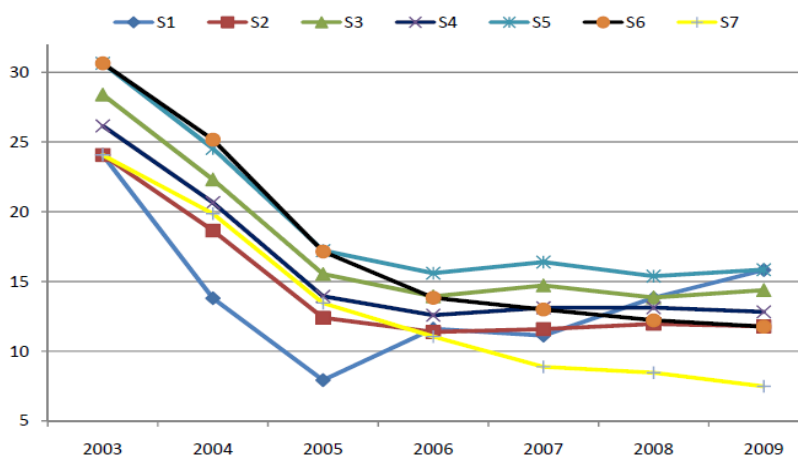
Trong thập kỷ qua, Thổ Nhĩ Kỳ đã có những tiên bộ đáng kể trong phát triển kinh tế và nâng cao các chỉ số xã hội. Sử dụng phần lương thực hiện nay phản ánh hiệu quả của những cải tiến và nghèo đói gia tăng về "mức độ phúc lợi" theo thời gian. So sánh S5 và S6, ta thấy xác định mức độ trợ cấp phi thực phẩm theo năm làm cho tỷ lệ nghèo đói giảm đi.

Cuối cùng, đường S7 xác định mức độ phúc lợi theo giá cả lạm phát, tỷ lệ hộ nghèo giảm đi đáng kể từ 24.1% năm 2003 xuống 7.5% năm 2009.

Bảng 5: Các kịch bản khác nhau trong nghiên cứu tỷ lệ nghèo đói

| STT | Giỏ thực phẩm | Nhóm tham khảo cho thành phần của giỏ lương thực (mật hàng và số lượng) | Nhóm tham khảo cho giá cả giỏ thực phẩm | Phụ cấp phi thực phẩm |
|-----|-----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| S1 | Xác định lại mỗi năm bằng cách sử dụng HBS hàng năm | Nhóm thu nhập thấp nhất | Nhóm đầu tiên | Tỷ lệ phi thực phẩm hiện nay được sử dụng để xác định phụ cấp phi thực phẩm |
| S2 | Giỏ thực phẩm xây dựng năm 2003 được sử dụng cho tất cả các năm | Nhóm thu nhập thấp nhất | Nhóm đầu tiên | Tỷ lệ phi thực phẩm hiện nay được sử dụng để xác định phụ cấp phi thực phẩm |
| S3 | Giỏ thực phẩm xây dựng năm 2003 được sử dụng cho tất cả các năm | Nhóm thu nhập thứ 2 | Nhóm đầu tiên | Tỷ lệ phi thực phẩm hiện nay được sử dụng để xác định phụ cấp phi thực phẩm |
| S4 | Giỏ thực phẩm xây dựng năm 2003 được sử dụng cho tất cả các năm | Nhóm thu nhập đầu tiên | Toàn bộ dữ liệu | Tỷ lệ phi thực phẩm hiện nay được sử dụng để xác định phụ cấp phi thực phẩm |
| S5 | Giỏ thực phẩm xây dựng năm 2003 được sử dụng cho tất cả các năm | Nhóm thu nhập thứ 2 | Toàn bộ dữ liệu | Tỷ lệ phi thực phẩm hiện nay được sử dụng để xác định phụ cấp phi thực phẩm |
| S6 | Giỏ thực phẩm xây dựng năm 2003 được sử dụng cho tất cả các năm | Nhóm thu nhập thứ 2 | Toàn bộ dữ liệu | Tỷ lệ phi thực phẩm năm 2003 được sử dụng để xác định phụ cấp phi thực phẩm cho tất cả các năm |
| S7 | Giỏ thực phẩm xây dựng năm 2003 được sử dụng cho tất cả các năm | Nhóm thu nhập thấp nhất | Nhóm đầu tiên | Phụ cấp phi thực phẩm năm 2003 tính bằng giá cổ phiếu phi thực phẩm. Sau đó, giá trị được tính theo giá cả lạm phát để xác định phụ cấp phi thực phẩm năm tiếp theo. |

Hình 3: Tỷ lệ nghèo đói của Thổ Nhĩ Kỳ dựa trên kịch bản khác nhau (%)



3. Nghiên cứu gần đây của Thổ Nhĩ Kỳ để cải thiện đo lường nghèo

Các vấn đề thảo luận nêu bên trên đã công bố năm 2012, theo đó TURKSTAT cùng sự hợp tác của các chuyên gia và các tổ chức quốc tế và trong nước bắt đầu nghiên cứu để cập nhật phương pháp xác định mức nghèo tuyệt đối dựa trên HBS giai đoạn 2002-2009, nhằm mục đích chỉ tiêu nghèo đói phản ánh tốt hơn về điều kiện xã hội của Thổ Nhĩ Kỳ, xem xét tất cả các khía cạnh phản ánh nghèo đói và cho phép so sánh chuẩn nghèo theo thời gian và không gian.

Trong nghiên cứu mới này, nhóm nghiên cứu bao gồm các học giả, đại diện của các tổ chức quốc gia và các Bộ, ngành, các tổ chức và đoàn thể phi chính phủ. Tất cả chia thành 4 nhóm nhỏ, mỗi nhóm nghiên cứu một khía cạnh khác nhau phản ánh nghèo đói. Nhóm thứ nhất tập trung vào phương pháp luận và các ứng dụng mới để đo lường nghèo đói, nhóm thứ hai nghiên cứu làm thế nào để cải tiến các biện pháp xác định nghèo tiền tệ, nhóm thứ ba nghiên cứu phạm vi và tác động đến số liệu nghèo đói, nhóm cuối cùng nghiên cứu nghèo phi tiền tệ các yếu tố ảnh hưởng đến nghèo đói ở Thổ Nhĩ Kỳ. Các nhóm nghiên cứu sau đó sẽ họp với nhau để

xác định các biện pháp xóa đói giảm nghèo ở Thổ Nhĩ Kỳ.

Qua các nghiên cứu của Sen, đã xác định rằng nghèo đói là một hiện tượng đa chiều và liên quan đến nhiều khía cạnh khác nhau. Tài liệu nghiên cứu cho thấy mặc dù hầu hết các nước chỉ xác định và đo lường nghèo một cách đơn chiều là sử dụng phương pháp tiếp cận tiền tệ, gần đây có một xu hướng sử dụng phương pháp đa chiều như một phương pháp tiếp cận chính thức.

Phương pháp đáng chú ý nhất để đo lường nghèo đa chiều là của Alkire và Foster (2007), gần đây đã được áp dụng rộng rãi ở các nước, các tổ chức nghiên cứu. Phương pháp này là một phương pháp kỹ thuật linh hoạt, có thể kết hợp nhiều nhân tố khác nhau thể hiện nghèo đói hay đầy đủ. Các nhân tố và các chỉ số khác nhau được lựa chọn để xây dựng một tiêu chuẩn cụ thể trong bối cảnh cụ thể². Phương pháp luận chính thức đo lường nghèo đa chiều của Mexico dựa trên phương pháp Alkire - Foster (2007), là một trong những kinh nghiệm tốt nhất của phương pháp đa chiều.

(Xem tiếp trang 22)

² <http://www.ophi.org.uk/policy/alkire-foster-methodology/>

(Tiếp theo trang 32)

CONEVAL định nghĩa nghèo là "những người có thu nhập dưới ngưỡng đầy đủ và có một hay nhiều thiếu thốn xã hội". Các thiếu thốn xã hội được xem xét để xác định nghèo đói là: khoảng cách giáo dục, tiếp cận với dịch vụ y tế, an sinh xã hội, chất lượng nhà ở và không gian nhà ở, tiếp cận với các tiện ích cơ bản trong nhà và tiếp cận với thực phẩm. Để phản ánh tất cả các khía cạnh nghèo đói, TURKSTAT đã tập trung nhiều hơn vào việc áp dụng biện pháp nghèo đa chiều.

Kết luận, do không định nghĩa tiêu chuẩn về nghèo đói nên rất khó để đo lường nghèo đói. Có nhiều phương pháp để xác định nghèo đói và mỗi phương pháp chỉ làm sáng tỏ một hay một số khía cạnh khác nhau của nghèo đói. Vì vậy, tất cả các phương pháp đều quan trọng để xác định và xây dựng mức chuẩn nghèo quốc gia. Nếu mục đích là chỉ giám sát nghèo đói, thì việc xác định chuẩn nghèo thường khá tùy tiện, tuy nhiên, nếu mục đích là để nâng cao đời sống xã hội, thì việc xác định mức chuẩn nghèo lại hết sức quan trọng.

Đỗ Ngát

Nguồn: Seminar "The way forward in poverty measurement" (ngày 02 - 04 tháng 12 năm 2013)

<http://www.unece.org/stats/documents/2013.12.poverty.html>